

# Làm sao cho nông dân ĐBSCL hết nghèo và giàu lên?

PGS. ĐÀO CÔNG TIẾN



## Nghèo – một nghịch lý đau lòng

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) là vùng nông nghiệp lớn, có nhiều đóng góp rất quan trọng vào đời sống kinh tế, xã hội của cả nước:

- Kinh tế tăng trưởng ở nhịp độ cao và thời kỳ sau cao hơn thời kỳ trước - 7,4%/năm (thời kỳ 1996 - 2000) và 10,4%/năm (thời kỳ 2001 - 2005). Đưa mức GDP bình quân đầu người từ 6,14 triệu đồng (410 USD) năm 2000, lên 7,83 triệu đồng (497 USD) năm 2005.

- Góp vào nền kinh tế cả nước 17% GDP, 36% GTSX nông nghiệp, 20% tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ, 10% GTSX công nghiệp (năm 2005).

- Hàng năm sản xuất ra trên

50% sản lượng lúa, thủy sản và sản phẩm cây ăn trái của cả nước.

- Góp trên 92% lượng gạo và 66% thủy sản xuất khẩu của cả nước.

Một nghịch lý đau lòng là thu nhập và đời sống của người dân trên vùng không được cải thiện tương đồng với những thành quả kinh tế:

- Theo số liệu từ báo cáo của Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ, tại hội nghị ĐBSCL ngày 18.7.2006, thì mức thu nhập bình quân chung của một người dân trên toàn vùng năm 2004 là 472.170 VND/người/tháng. Mức thu nhập bình quân của nhóm có thu nhập cao nhất là 1.058.370 VND/người/tháng và với nhóm thu nhập thấp nhất là 165.170 VND/người/tháng, chênh lệch giữa hai nhóm ở đây là 6,45 lần. Nếu

tách riêng khu vực thành thị và khu vực nông thôn thì thu nhập của nhóm dân cư có mức thu nhập cao nhất ở khu vực đô thị ĐBSCL là 1.323.930 VND/người/tháng và của nhóm dân cư có mức thu nhập thấp nhất ở nông thôn là 158.450 VND/người/tháng, chênh lệch giữa hai nhóm ở hai cực có thu nhập cao nhất và thu nhập thấp nhất giữa hai khu vực là 8,35 lần.

- Tính đến cuối năm 2005, toàn vùng còn 17,18% số hộ thuộc diện nghèo (theo chuẩn mới). Đối với các hộ đồng bào dân tộc Khmer chỉ tiêu đó lên đến gần 42% số hộ.

- Nghèo ở ĐBSCL đầu chỉ nghèo về thụ hưởng vật chất, mà còn nghèo về thụ hưởng tinh thần từ văn hóa giáo dục. ĐBSCL hiện còn trên 10% số dân trên 10 tuổi thuộc diện mù chữ và tái mù chữ, còn trên 80% lao động chưa qua đào tạo nghề.

- Chất lượng chăm sóc sức khỏe và mức thụ hưởng văn hóa nghệ thuật thấp và chênh lệch khá xa so với khu vực đô thị. Những tệ nạn tiêu cực gây bức xúc trong đời sống xã hội chậm được giải quyết, thậm chí có mặt gia tăng, như phạm pháp hình sự, vi phạm trật tự an toàn giao thông, bạo hành trong gia đình, xúc phạm nhân phẩm phụ nữ, trẻ em, nạn cờ bạc, rượu chè, chơi vé số, chơi số đề nhất nước.

- Từ nhiều kết quả khảo sát cho thấy, vì không bằng lòng cơ hội làm việc và thu nhập, nên một bộ phận không ít lớp trẻ đã ra đi tìm cách mưu sinh nơi xứ lạ quê người, chủ yếu cũng bằng lao động phổ thông cực nhọc, thậm chí phải bán rẻ nhân phẩm.

## Nguyên nhân và vấn đề phải giải quyết

Nguyên nhân lớn nhất, bao trùm nhất đối với cái nghèo nằm ở vấn đề tạo cơ hội việc làm từ nền kinh tế và khả năng tiếp cận việc

lành của người dân còn nhiều hạn chế. Suy cho tới cùng là hạn chế của kinh tế và là hạn chế của giáo dục đào tạo. Đó là:

- Không thoát khỏi cái bóng của một nền nông nghiệp truyền thống – khai thác tài nguyên tự nhiên trên diện rộng và chạy theo số lượng sản phẩm thô trong giới hạn gần 4 triệu ha đất liền, thì kinh tế không thể tạo được cơ hội làm việc và thu nhập cho 17 triệu dân được.

- Một nền giáo dục chưa diệt được giặc dốt, thiếu hiểu biết về công nghệ và kỹ năng kinh doanh, thiếu khát vọng và năng động thì làm sao có khả năng tạo và tiếp cận cơ hội việc làm, nhất là việc làm đòi hỏi nhiều ở chất lượng lao động và là việc làm có thu nhập cao để vượt nghèo, vươn lên giàu có.

Nguyên nhân chưa hết nghèo còn ở vấn nạn tham nhũng, lãng phí, thất thoát nguồn vật chất và nguồn lực tinh thần văn hóa xã hội – là vấn nạn đi ngược lại mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ văn minh”. Nó làm suy yếu nền kinh tế của đất nước và đục khoét, bòn rút cả những khoản thu nhập ít ỏi của người dân.

Hãy suy ngẫm từ những sự kiện và con số sau đây:

- Qua nhiều khảo sát, phân tích, đánh giá đều có cùng một phóng đoán chung là mức thất thoát hàng năm của nền kinh tế của cả nước bởi lãng phí và tham nhũng có thể lên đến hàng tỷ USD, thậm chí có ý kiến cho rằng gần bằng mức kiểu hối đạt được khoảng trên 4 tỷ USD/năm. ĐBSCL cũng không ngoại lệ trong sự “chia sẻ” thất thoát đó.

- Trong nông nghiệp ĐBSCL có những loại thất thoát khác, ít được nói tới, ít bị lên án như một vấn nạn, nhưng thiệt hại lớn và chậm được hạn chế và khắc phục,

như thất thoát sau thu hoạch đối với lúa, hàng năm rất lớn, có thể lên đến khoảng 5.000 tỷ đồng (tỷ lệ thất thoát 14% x sản lượng trên đồng ruộng 19 triệu tấn = 2,6 triệu tấn). Tương tự như vậy, chúng ta hoàn toàn có thể tính ra những con số từ 25% hao hụt trên 3,4 triệu tấn trái cây trên vườn, ...v.v..

- Có những loại thất thoát lãng phí, thất thoát vừa hữu hình vừa vô hình, vừa mất tiền của, vừa mất cả thể lực và trí lực của nguồn lao động, như tệ nạn nhậu nhẹt thái quá, chơi vé số, số đề phát triển quá. Có nhiều ý kiến cho rằng ĐBSCL hiện nay chơi vé số, số đề và nhậu nhẹt nhất nước. Lãng phí và thất thoát không chỉ tiền của mà cả thể lực và trí lực vì sinh bệnh của nhậu nhẹt thái quá thì ai cũng biết, dư luận xã hội không ủng hộ. Còn chơi

vé số, số đề suy cho cùng cũng là một dạng “cờ bạc” cũng có mất tiền của, nhưng mất lớn nhất là mất ý chí và sự năng động tự thân bởi sự phò thác cuộc đời vào sự may rủi của những con số trên tờ vé số, trên tờ số đề.

Nguyên nhân nghèo còn do thiếu kế hoạch hóa gia đình – sinh nhiều con; do ốm đau bệnh tật; do thiên tai dịch bệnh.

Nguyên nhân chưa hết nghèo còn ở sự chưa hoàn thiện của chính sách và việc thực hiện chính sách chưa đến được các đối tượng nghèo. Trong đó, có chính sách xóa đói giảm nghèo.

- Đã nộp thuế, người dân phải nộp quá nhiều khoản ngoài thuế – phí thuế. Tất cả đều nhằm vào khoản thu nhập của người dân, kể cả dân nghèo với thu nhập còn quá ít ỏi. Đây cũng là một vấn nạn dẫn đến nghèo, là lý do chưa hết nghèo.

- Nhiều việc làm trong thực hiện chính sách xóa đói giảm



nghèo mang nặng tính cách của hoạt động từ thiện, cứu mang người nghèo theo cách cứu trợ, bảo hộ bằng nhiều hiện vật đáp ứng nhu cầu trực tiếp của cuộc sống. Giải pháp tình thế này duy trì quá lâu, chưa được thay một cách nhanh chóng và thật tích cực bằng một hệ giải pháp căn cơ hơn như: đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, phát triển giáo dục đào tạo, phát triển y tế, chuyển giao khoa học công nghệ và kỹ năng quản lý, để tạo được cơ sở phát triển kinh tế và tổ chức đời sống trên cơ sở có sự trợ giúp và sự nỗ lực tự thân – có trách nhiệm, không ỷ lại của người nghèo ■